

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2023/HNGĐ-ST.**

Ngày: 29-3-2023.

V/v “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ – TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lại Thị Khánh
2. Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh KonTum.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị NTC. Sinh năm 1989. .(Có đơn xin xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh TTH– Sinh năm 1983.(Có đơn xin xử vắng mặt).

Cả hai có hộ khẩu thường trú tại: Thôn 3, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh H tự nguyện kết hôn ngày 24 tháng 02 năm 2017 đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn Đoài, huyện Diên C, tỉnh Nghệ

An.Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, và sinh được 01 người con Trần Thanh Tú, khoảng thời gian 02 năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn do tìm hiểu không kỹ nên bất đồng quan điểm sống và chồng có hành vi bạo lực gia đình

Chị C thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung; Trần Thanh Tú, sinh ngày 15/7/2018; chị C có nguyện vọng được nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn trình bày ý kiến:

Anh H đồng ý với lời khai của chị C, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nay tình cảm không còn nên đồng ý ly hôn và nhường quyền nuôi con cho chị C. Vì lý do đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị C khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh H, cả hai có hộ khẩu thường trú tại Xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh KonTum.

Bị đơn anh Trần Tất H: Quá trình giải quyết vụ đã được Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản nhưng anh H không tham gia tố tụng, xin xét xử vắng mặt và đề nghị không tiến hành hòa giải. Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị C tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên Đoàn, huyện Diên C, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định

pháp luật, do đó quan hệ hôn nhân này là hợp pháp.

[3] Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung:

Về quan hệ hôn nhân : Các đương sự trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn do tìm hiểu không kỹ nên bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc gia đình và đồng ý ly hôn vì không còn tình cảm .

Xét thấy nguyên tắc của hôn nhân là sự tự nguyện, tiến bộ để xây dựng một gia đình no ấm, hạnh phúc, các thành viên trong gia đình chăm sóc giúp đỡ nhau, Tuy nhiên anh H và chị C đều không thực hiện được và đồng ý ly hôn nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung : Có 01 con chung; Trần Thanh Tú, sinh ngày 15/7/2018 các đương sự thỏa thuận chị C được quyền nuôi con nên Hội đồng chấp nhận.

Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị NTC phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 , khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử : Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “*Ly hôn, con chung*” của chị NTC.

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị NTC được ly hôn anh Trần Tất H.

- **Về con chung**: Giao con chung Trần Thanh Tú, sinh ngày 15/7/2018 cho

chị NTC nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh TTH không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị NTC phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001531 ngày 24-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoa Như

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoa Như

